

Số: 85 /KH-CAH

Cù Lao Dung, ngày 21 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong Công an huyện Cù Lao Dung năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 220/KH-CAT ngày 20/5/2024 của Công an tỉnh về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong Công an tỉnh năm 2024. Công an huyện Cù Lao Dung ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Nhằm bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định về hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)<sup>1</sup>; bám sát nhiệm vụ rà soát theo các chuyên đề theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh và Công an tỉnh phát huy vai trò chủ động, tích cực và bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản.

- Phát hiện kịp thời những quy định của pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp với thực tiễn; kiến nghị cấp có thẩm quyền có hình thức xử lý thích hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch và khả thi của hệ thống văn bản QPPL.

- Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các bộ phận, đơn vị có liên quan thuộc Công an huyện trong việc tổ chức, thực hiện rà soát văn bản thuộc trách nhiệm của mình.

#### **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ, ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 07/KH-BCA-V01 ngày 10/01/2024 của Bộ Công an, triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trong Công an nhân dân**

**1.1. Thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực (bao gồm những hạn chế bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh**

<sup>1</sup> Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ), Thông tư số 111/2021/TT-BCA ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an, quy định về xây dựng, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; hợp nhất văn bản QPPL và pháp điển hệ thống QPPL trong Công an nhân dân (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2023/TT-BCA ngày 03 tháng 4 năm 2023)...

*tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử).*

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an theo quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản QPPL, các văn bản QPPL của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an, các cá nhân, đối tượng thuộc lực lượng Công an nhân dân là đối tượng điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản QPPL, xây dựng, hoàn thiện báo cáo tình hình xử lý kết quả rà soát (*xử lý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, văn bản QPPL*), báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL định kỳ và theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Đơn vị thực hiện: *các Đội nghiệp vụ liên quan và Công an xã, thị trấn.*

- Thời gian thực hiện: *Năm 2024.*

**1.2.** Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Quản lý xuất, nhập cảnh; quản lý cư trú, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài chính công, đầu tư, xây dựng và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an theo quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản QPPL, các văn bản QPPL của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an, các cá nhân, đối tượng thuộc lực lượng Công an nhân dân là đối tượng điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Nội dung công việc thực hiện: Rà soát (*xử lý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, văn bản QPPL*), báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL định kỳ và theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội An ninh, CSQLHC về TTXH, CSPCCC và CNCH, Đội CSGT-TT, Đội Tham mưu chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị.*

- Cơ quan phối hợp: *Công an các xã, thị trấn.*

- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên.*

**1.3.** Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, nhất là liên quan đến lĩnh vực ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, chứng khoán, phát hành trái phiếu doanh nghiệp, quy hoạch xây dựng, đấu thầu, đấu giá, giám định, định giá tài sản, tổ chức cán bộ... để phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực liên quan đến lĩnh vực ngân hàng, tài chính, quy hoạch xây dựng, đấu thầu, đấu giá,

giám định, định giá tài sản, tổ chức cán bộ...

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản QPPL, xây dựng, hoàn thiện báo cáo tình hình xử lý kết quả rà soát (*xử lý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL*), báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL định kỳ và theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội An ninh, Điều tra tổng hợp, Đội Tham mưu chủ trì thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.*

- Cơ quan phối hợp: *Công an các xã, thị trấn.*

- Thời gian thực hiện: *Thường xuyên.*

**2. Thực hiện rà soát, tổng hợp, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia và Kế hoạch số 596/KH-BCA-C06 ngày 01/12/2023 của Bộ Công an triển khai Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia**

**2.1. Thực hiện xây dựng báo cáo rà soát các văn bản QPPL có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương.**

- Đơn vị chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Đơn vị thực hiện: *Đội CSQLHC về TTXH và các đơn vị liên quan.*

- Thời hạn thực hiện: *Trong tháng 4/2024.*

**2.2. Tổ chức rà soát các văn bản QPPL có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương.**

- Tổ chức rà soát văn bản QPPL do Bộ Công an chủ trì xây dựng có liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Bộ Công an, xây dựng và hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu.

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương do Bộ Công an ban hành, chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành.

- Nội dung công việc: *Thực hiện rà soát văn bản, đề xuất Bộ Công an sửa đổi, bổ sung.*

- Đơn vị chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Đơn vị thực hiện: *Đội CSQLHC về TTXH và các đơn vị liên quan.*

- Thời hạn hoàn thành: *Trong tháng 5/2024.*

**2.3. Tổ chức rà soát các văn bản QPPL có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương; thực hiện rà soát văn bản.**

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Đơn vị thực hiện: các Đội nghiệp vụ liên quan và Công an xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2024.

**2.4. Tổng hợp kết quả rà soát, xây dựng, hoàn thiện báo cáo kết quả rà soát các văn bản QPPL có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương.**

- Cơ quan chủ trì: Đội Tham mưu.

- Đơn vị thực hiện: các Đội nghiệp vụ liên quan và Công an xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2024.

**3. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, về rà soát văn bản QPPL; Quyết định số 364/QĐ-TCT ngày 15/3/2024 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ, về rà soát văn bản QPPL xây dựng báo cáo kết quả rà soát theo yêu cầu**

**3.1. Rà soát, cho ý kiến độc lập về phương án xử lý đối với việc thực thi các Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo phạm vi của từng bộ, ngành phục vụ hiển khai Đề án 06.**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL liên quan đến việc thực thi các Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư phục vụ triển khai Đề án 06.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Đội CSQLHC về TTXH

- Cơ quan phối hợp: Đội An ninh, CSQLHC về TTXH, CSPCCC và CNCH, Đội CSGT-TT, Đội Tham mưu và Công an các xã, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5/2024.

**3.2. Rà soát quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản QPPL**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL liên quan quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản, xây dựng, hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: Đội Tham mưu.

- Cơ quan phối hợp: Đội An ninh, CSQLHC về TTXH, CSPCCC và CNCH, Đội CSGT-TT và Công an các xã, thị trấn

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2024.

**3.3.** Theo dõi, đôn đốc thực hiện rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật, xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *Đội An ninh, CSQLHC về TTXH, CSPCCC và CNCH, Đội CSGT-TT, Đội Tham mưu và Công an các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan trong và ngoài Công an.*

- Thời gian hoàn thành: *Cả năm 2024.*

**3.4.** Xây dựng báo cáo của Công an huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ và Công an các xã, thị trấn.*

- Thời gian hoàn thiện: *Trong năm 2024.*

**4. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV (về rà soát hệ thống văn bản QPPL); Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 về kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV (về xem xét xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL); Quyết định số 34/QĐ-TCT ngày 12/3/2024 ban hành Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15 về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL**

**4.1.** Tiếp tục rà soát và xem xét kết quả rà soát, đề xuất Phương án xử lý các nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo số 587/BC-CP của Chính phủ; Phụ lục II kèm theo Báo cáo thẩm tra số 2277/BC-UBPL15 của ủy ban Pháp luật của Quốc hội và phản ánh của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại văn bản số 2279/LĐTMM-PC

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an theo quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản QPPL, các văn bản QPPL của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an, các cá nhân, đối tượng thuộc lực lượng Công an nhân dân là đối tượng điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản, xây dựng, hoàn thiện văn bản theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian hoàn thành: *Tháng 5/2024.*

**4.2.** Rà soát, đề xuất phương án xử lý các nội dung có liên quan đến lĩnh vực

quản lý Nhà nước của Bộ Công an; tham gia ý kiến vào dự thảo Báo cáo của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian hoàn thành khi có yêu cầu.

**4.3. Theo dõi, đôn đốc thực hiện xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL**

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ có liên quan và Công an các xã, thị trấn.*

- Thời gian hoàn thành: *Cả năm 2024.*

**5. Thực hiện rà soát, nghiên cứu, đánh giá các phản ánh, kiến nghị của các bộ, cơ quan về các vướng mắc, bất cập tại các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo số 28/BC-BTP ngày 17/01/2024 theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang (tại Công văn số 740/VPCP-PL ngày 30/01/2024)**

**5.1. Rà soát, nghiên cứu, đánh giá các phản ánh, kiến nghị của các bộ, cơ quan về các vướng mắc, bất cập tại các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an.**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: *Toàn bộ các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo số 28/BC-BTP ngày 17/01/2024.*

- Nội dung công việc: *Thực hiện rà soát văn bản, hoàn thiện văn bản theo yêu cầu.*

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian hoàn thành: *Tháng 5/2024.*

**5.2. Theo dõi, đôn đốc thực hiện xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL**

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian hoàn thành: *Cả năm 2024.*

**6. Thực hiện rà soát các văn bản QPPL về phòng thủ dân sự theo Quyết định số 1343/QĐ-TTg ngày 14/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực, các quy định của pháp luật liên đến phòng thủ dân sự

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản QPPL, xây dựng, hoàn thiện kết quả rà soát theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian thực hiện: *Khi có yêu cầu.*

**7. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo Kế hoạch số 492/KH-BCA ngày 24/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an rà soát hệ thống văn bản liên quan đến lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội phục vụ xây dựng các dự án luật, pháp lệnh về bảo đảm an ninh, trật tự giai đoạn 2022-2030**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực, các quy định của pháp luật liên quan đến phạm vi, lĩnh vực điều chỉnh của từng dự án luật, pháp lệnh nhằm phát hiện mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý (*sửa đổi, bổ sung các quy định của luật, pháp lệnh cho phù hợp*).

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản QPPL, xây dựng, hoàn thiện kết quả rà soát theo chuyên đề phục vụ xây dựng dự án luật, pháp lệnh.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian thực hiện: *Cả năm 2024.*

**8. Theo dõi, thực hiện báo cáo về tình hình rà soát, xử lý các Thông tư theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang (tại Công văn số 343/VPCP-PL ngày 16/01/2024)**

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành còn hiệu lực.

- Nội dung công việc: Thực hiện theo dõi tiến độ xử lý kết quả rà soát và xây dựng, hoàn thiện báo cáo kết quả rà soát, xử lý Thông tư theo yêu cầu của Bộ Công an.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian báo cáo: *Cả năm 2024 (định kỳ 6 tháng).*

**9. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và xử lý kết quả rà soát (xử lý kiến nghị sửa đổi bổ sung, ban hành mới văn bản QPPL) theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Thông tư số 111/2021/TT-BCA; thực hiện nhiệm vụ rà soát và báo cáo theo chuyên đề, lĩnh vực do lãnh đạo Bộ, Công an tỉnh giao; thực hiện nhiệm vụ rà soát và báo cáo theo chuyên đề lĩnh vực theo sự phân công của lãnh đạo Bộ, Công an tỉnh do các cơ quan tổ chức cá nhân đề nghị**

- Rà soát và xử lý kết quả rà soát (xử lý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản QPPL) theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Thông tư số 111/2021/TT-BCA; thực hiện nhiệm vụ rà soát và báo cáo theo chuyên đề, lĩnh vực do lãnh đạo Bộ, Công an tỉnh giao; thực hiện nhiệm vụ rà soát và báo cáo theo chuyên đề, lĩnh vực theo sự phân công của lãnh đạo Bộ, Công an tỉnh do các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị (Thực hiện rà soát văn bản QPPL của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quy định về tổ chức bộ máy; rà soát văn bản QPPL phù hợp với Luật Giao dịch điện tử; rà soát văn bản QPPL phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng; rà soát văn bản QPPL về công tác lưu trữ hồ sơ; rà soát để tham mưu, kiến nghị sửa đổi quy định sử dụng thông tin người phụ thuộc trên VneID; rà soát văn bản QPPL về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực;...)

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Toàn bộ các văn bản QPPL còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an theo quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản QPPL, các văn bản QPPL của các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công an, các cá nhân, đối tượng thuộc lực lượng Công an nhân dân là đối tượng điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát văn bản QPPL, xây dựng, hoàn thiện báo cáo tình hình xử lý kết quả rà soát (xử lý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản QPPL), báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL định kỳ và theo yêu cầu.

- Cơ quan chủ trì: *Đội Tham mưu.*

- Cơ quan phối hợp: *các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn và các cơ quan khác trong ngoài ngành Công an.*

- Thời gian thực hiện: *Cả năm 2024.*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao *Đội Tham mưu* chủ trì, phối hợp với các *Đội nghiệp vụ* có liên quan và Công an các xã, thị trấn giúp lãnh đạo Công an huyện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

2. Căn cứ Kế hoạch này, các *Đội nghiệp vụ* có liên quan và Công an các xã, thị trấn được phân công chủ trì từng phần việc chịu trách nhiệm khẩn trương triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, thời hạn.

3. các Đội nghiệp vụ có liên quan và Công an các xã, thị trấn được giao thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch thực hiện báo cáo định kỳ **06 tháng** (trước ngày 05/6) và **01 năm** (trước ngày 05/12) gửi về Công an huyện qua (Đội Tham mưu) để tổng hợp báo cáo về Công an đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Đội nghiệp vụ có liên quan và Công an các xã, thị trấn báo cáo về Công an huyện qua (Đội Tham mưu) để tổng hợp, báo cáo về lãnh đạo Công an huyện, trao đổi Công an tỉnh thống nhất./.

**Nơi nhận:**

- PV01 (PC&QLKH) - Công an tỉnh;
- Phòng Nội vụ - UBND huyện;
- Lãnh đạo Công an huyện;
- Các đội nghiệp vụ liên quan;
- Công an các xã, thị trấn;
- Lưu: CAH (VT, TM).LVT (19b).

**TRƯỞNG CÔNG AN**



**Thượng tá Huỳnh Hữu Tường**

